

Số: 893/TB-DHLLHN

Hà Nội, ngày 12 tháng 6 năm 2026

THÔNG BÁO

V/v đăng ký điểm cộng xét tuyển và quy đổi điểm chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế đối với thí sinh đăng ký xét tuyển trình độ đại học hình thức chính quy năm 2026 (Khóa 51)

Theo Thông tin tuyển sinh năm 2026 hình thức đào tạo chính quy đối với Khóa 51 (niên khóa 2026-2030), Trường Đại học Luật Hà Nội thực hiện cộng điểm xét tuyển và quy đổi điểm chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế đối với thí sinh đăng ký xét tuyển theo phương thức dựa trên kết quả học tập bậc THPT và phương thức dựa trên kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2026, Trường thông báo tới các thí sinh có nguyện vọng cộng điểm vào điểm xét tuyển và quy đổi điểm chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế như sau:

1. Điểm cộng

Điểm cộng là tổng điểm thưởng, điểm xét thưởng, điểm khuyến khích không vượt quá 10% điểm tối đa của thang điểm xét tuyển.

Thí sinh chỉ có thể đăng ký để hưởng điểm thưởng, điểm xét thưởng, điểm khuyến khích một lần cho thành tích hoặc năng khiếu đặc biệt (ví dụ: Thí sinh có Giải học sinh giỏi cấp tỉnh và Giải học sinh giỏi quốc gia, thí sinh chỉ được đăng ký hưởng điểm cộng 1 lần theo Giải học sinh giỏi quốc gia). Thời gian đạt thành tích hoặc năng khiếu đặc biệt không quá 03 năm tính tới thời điểm đăng ký xét tuyển.

1.1. Điểm thưởng

Điểm thưởng dành cho các đối tượng thí sinh được xét tuyển thẳng nhưng không sử dụng quyền xét tuyển thẳng theo quy định tại mục 7(a) của Thông tin tuyển sinh năm 2026 hình thức đào tạo chính quy đối với Khóa 51 (niên khóa 2026-2030) của Trường, cụ thể:

(i) Thí sinh đạt giải Nhất, Nhì, Ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, quốc tế, tốt nghiệp THPT năm 2026, thời gian đạt giải không quá 03 năm tính tới thời điểm xét tuyển thẳng môn Toán, Vật lý, Hóa học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Tiếng Anh, Tiếng Nga, Tiếng Pháp, Tiếng Đức, Tiếng Trung, Tiếng Nhật được tuyển thẳng vào ngành Luật, Luật Kinh tế, nếu không sử dụng quyền tuyển thẳng thì được cộng điểm thưởng theo cấp đạt giải như sau: giải Nhất được cộng 1,5 điểm, giải Nhì được cộng 1,25 điểm, giải Ba được cộng 1 điểm;

(ii) Thí sinh đạt giải Nhất, Nhì, Ba (Huy chương Vàng, Bạc, Đồng) trong kỳ

thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia, quốc tế do Bộ Giáo dục và Đào tạo cử tham gia, tốt nghiệp THPT năm 2026 và đạt ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào của chương trình đào tạo, thời gian đạt giải không quá 03 năm tính tới thời điểm xét tuyển thẳng được tuyển thẳng vào ngành Luật, Luật Kinh tế, nếu không sử dụng quyền tuyển thẳng thì được cộng điểm thưởng theo cấp đạt giải như sau: giải Nhất được cộng 1,5 điểm, giải Nhì được cộng 1,25 điểm, giải Ba được cộng 1 điểm;

(iii) Thí sinh đạt giải Nhất, Nhì, Ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia môn Tiếng Anh, tốt nghiệp THPT năm 2026, thời gian đạt giải không quá 03 năm tính tới thời điểm xét tuyển thẳng được tuyển thẳng vào ngành Luật Thương mại quốc tế và ngành Ngôn ngữ Anh, nếu không sử dụng quyền tuyển thẳng thì được cộng điểm thưởng theo cấp đạt giải như sau: giải Nhất được cộng 1,5 điểm, giải Nhì được cộng 1,25 điểm, giải Ba được cộng 1 điểm;

1.2. Điểm xét thưởng

Điểm xét thưởng dành cho các đối tượng thí sinh có thành tích hoặc có năng khiếu đặc biệt. Thí sinh chỉ có thể đăng ký để hưởng điểm xét thưởng cho một thành tích hoặc năng khiếu đặc biệt. Thời gian đạt thành tích hoặc năng khiếu đặc biệt không quá 03 năm tính tới thời điểm đăng ký xét tuyển.

Điểm xét thưởng được xác định như sau:

(i) Thí sinh được triệu tập tham dự kỳ thi chọn đội tuyển quốc gia dự thi Olympic quốc tế, thí sinh trong đội tuyển quốc gia dự Cuộc thi khoa học, kỹ thuật quốc tế được cộng 1 điểm;

(ii) Thí sinh đạt giải Nhất, Nhì, Ba (Huy chương Vàng, Bạc, Đồng) các cuộc thi khoa học, kỹ thuật quốc tế do Bộ Giáo dục và Đào tạo cử tham gia/công nhận được cộng điểm xét thưởng theo cấp đạt giải như sau: giải Nhất được cộng 1,5 điểm, giải Nhì được cộng 1,25 điểm, giải Ba được cộng 1 điểm;

(iii) Thí sinh đạt giải Nhất, Nhì, Ba cuộc thi học sinh, sinh viên với ý tưởng khởi nghiệp cấp quốc gia được cộng điểm xét thưởng theo cấp đạt giải như sau: giải Nhất được cộng 1,5 điểm, giải Nhì được cộng 1,25 điểm, giải Ba được cộng 1 điểm;

(iv) Thí sinh đạt giải Nhất, Nhì, Ba (Huy chương Vàng, Bạc, Đồng), được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc cơ quan có thẩm quyền xác nhận, tại các giải quốc tế chính thức, bao gồm: Giải vô địch thế giới, Cúp thế giới, Thế vận hội Olympic, Đại hội thể thao châu Á (ASIAD), Giải vô địch châu Á, Cúp châu Á, Giải vô địch Đông Nam Á, Đại hội thể thao Đông Nam Á (SEA Games), Cúp Đông Nam Á được cộng điểm xét thưởng theo cấp đạt giải như sau: giải Nhất được cộng 1,5 điểm, giải Nhì được cộng 1,25 điểm, giải Ba được cộng 1 điểm;

(v) Thí sinh đạt giải Nhất, Nhì, Ba (Huy chương Vàng, Bạc, Đồng), được Bộ

Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc cơ quan có thẩm quyền xác nhận, tại các cuộc thi về nghệ thuật quốc tế/quốc gia về ca, múa, nhạc, mỹ thuật, cuộc thi sắc đẹp được cộng điểm xét thưởng theo cấp đạt giải như sau: giải Nhất được cộng 1,5 điểm, giải Nhì được cộng 1,25 điểm, giải Ba được cộng 1 điểm;

(vi) Thí sinh đạt giải Nhất, Nhì, Ba (Huy chương Vàng, Bạc, Đồng) trong Kỳ thi Học sinh giỏi cấp tỉnh trở lên, Kỳ thi Olympic bậc THPT do Đại học Quốc gia Hà Nội tổ chức, Kỳ thi chọn học sinh giỏi các Trường THPT chuyên khu vực duyên hải và đồng bằng Bắc Bộ các môn học trong chương trình THPT theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp tỉnh/quốc gia, cuộc thi học sinh, sinh viên với ý tưởng khởi nghiệp cấp tỉnh trở lên, các cuộc thi cấp tỉnh trở lên về thể thao, nghệ thuật, ca, múa, nhạc, mỹ thuật, cuộc thi sắc đẹp được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc cơ quan có thẩm quyền xác nhận được cộng điểm xét thưởng vào tổng điểm xét tuyển với mức: giải Nhất được cộng 1 điểm, giải Nhì được cộng 0,75 điểm, giải Ba được cộng 0,5 điểm.

1.3. Điểm khuyến khích

Điểm khuyến khích dành cho các đối tượng thí sinh có chứng chỉ ngoại ngữ hoặc có chứng chỉ quốc tế có giá trị sử dụng tính đến thời điểm xét tuyển.

Điểm khuyến khích được xác định theo mức điểm/cấp độ của chứng chỉ như sau:

TT	IELTS Academic	TOEFL ITP	TOEFL iBT		Ngoại ngữ khác (*)	SAT	ACT	Điểm khuyến khích
			Trước 21/01/2026	Sau 21/01/2026				
1	8,0 trở lên	627 trở lên	114 trở lên	6	Cấp độ C2	1500 trở lên	34 trở lên	1,5
2	7,5	581-626	105-113	5,5		1410 – dưới 1500	32-33	1,25
3	7,0	541-580	95-104	5	Cấp độ C1	1320 - dưới 1410	30-31	1
4	6,5	500-540	84-94	4,5		1230 - dưới 1320	28-29	0,75
5	6,0	475-499	72-83	4	Cấp độ B2	1140 - dưới 1230	25-27	0,5
6	5,5	450-474	58-71	3,5		1050 - dưới 1140	22-24	0,25

(*) Xem bảng tham chiếu quy đổi tương đương cấp độ của các chứng chỉ ngoại ngữ.

Điểm khuyến khích tối đa là 1,5 điểm. Thí sinh có thể đăng ký để được hưởng tổng điểm khuyến khích bao gồm chứng chỉ quốc tế (SAT hoặc ACT) và chứng chỉ ngoại ngữ (một trong các chứng chỉ: IELTS Academic, TOEFL ITP, TOEFL iBT, ngoại ngữ khác). Trường hợp tổng điểm khuyến khích lớn hơn 1,5 điểm sẽ chỉ được tính điểm khuyến khích tối đa 1,5 điểm.

2. Quy đổi điểm chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế

Nếu thí sinh có chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế có giá trị sử dụng tính đến thời điểm xét tuyển được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận với số điểm tối thiểu sẽ được quy đổi điểm xét tuyển cho ngoại ngữ tương ứng. Cụ thể như sau:

- Bảng điểm quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ tiếng Anh:

TT	IELTS Academic	TOEFL ITP	TOEFL iBT		Điểm quy đổi
			Trước 21/01/2026	Sau 21/01/2026	
1	7,5 trở lên	627 trở lên	105 trở lên	5,5	10
2	7,0	581-626	95-104	5	9,5
3	6,5	541-580	84-94	4,5	9,0
4	6,0	500-540	72-83	4	8,5
5	5,5	475-499	58-71	3,5	8,0

- Thí sinh có chứng chỉ ngoại ngữ tiếng Nga, tiếng Pháp, tiếng Đức, tiếng Trung, tiếng Nhật được quy đổi điểm ngoại ngữ dùng để xét tuyển tương ứng như sau: Cấp độ C2 được quy đổi tương ứng 10 điểm; cấp độ C1 được quy đổi tương ứng 9,5 điểm; cấp độ B2 được quy đổi tương ứng 9 điểm.

Bảng tham chiếu quy đổi tương đương cấp độ của các chứng chỉ ngoại ngữ như sau:

Cấp độ (CEFR)	Tiếng Nga	Tiếng Pháp	Tiếng Đức	Tiếng Trung	Tiếng Nhật
B2	TRKI 2	DELTA B2 TCF B2	Goethe Zertifikat B2 ÖSD Zertifikat B2 DSD II Tele Deutsch B2 TestDaF 4	HSK 4 và HSKK Trung cấp	JLPT N3
C1	TRKI 3	DALF C1 TCF C1	Goethe Zertifikat C1 ÖSD Zertifikat C1 Tele Deutsch C1 TestDaF 5	HSK 5 và HSKK Cao cấp	JLPT N2
C2	TRKI 4	DALF C2	Goethe Zertifikat C2	HSK 6 và HSKK	JLPT N1

Cấp độ (CEFR)	Tiếng Nga	Tiếng Pháp	Tiếng Đức	Tiếng Trung	Tiếng Nhật
		TCF C2	ÖSD Zertifikat C2	Cao cấp	

Lưu ý: Thí sinh chỉ được dùng 01 chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế để đăng ký với Trường. Đối với 01 chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế thí sinh được sử dụng để cộng điểm khuyến khích cho tổ hợp xét tuyển không có môn ngoại ngữ (A00, C00), các tổ hợp xét tuyển còn lại có môn ngoại ngữ (A01, D01, D02, D03, D04, D05, D06) thí sinh phải lựa chọn một trong hai phương án sau:

(i) Dùng chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế quy đổi thành điểm môn ngoại ngữ tương ứng để xét tuyển;

(ii) Dùng chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế để cộng điểm khuyến khích.

3. Thủ tục và thời hạn đăng ký

Để có cơ sở cho việc thực hiện cộng điểm vào điểm xét tuyển và quy đổi điểm chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế thay cho điểm xét tuyển môn ngoại ngữ tương ứng, thí sinh phải nhập thông tin đăng ký điểm cộng, quy đổi điểm chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế và các minh chứng cần thiết (bản chính hoặc bản sao công chứng, chứng thực) lên hệ thống đăng ký xét tuyển của Trường tại địa chỉ <https://ts.hlu.edu.vn> chọn “Đại học văn bằng 1 chính quy” và làm theo hướng dẫn trên hệ thống.

3.1. Minh chứng cần thiết đối với các đối tượng đăng ký điểm cộng

* Đối với thí sinh thuộc đối tượng ở mục 1.1 (i) nêu trên: Giấy chứng nhận đạt thành tích của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

* Đối với thí sinh thuộc đối tượng ở mục 1.1 (ii) nêu trên:

- Thí sinh đạt giải Nhất, Nhì, Ba (Huy chương Vàng, Bạc, Đồng) trong kỳ thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc tế do Bộ Giáo dục và Đào tạo cử tham gia: Giấy chứng nhận đạt thành tích và Văn bản cử tham gia của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Thí sinh đạt giải Nhất, Nhì, Ba (Huy chương Vàng, Bạc, Đồng) trong kỳ thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia: Giấy chứng nhận đạt thành tích của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

* Đối với thí sinh thuộc đối tượng ở mục 1.2 (i) nêu trên: Quyết định hoặc Giấy xác nhận được triệu tập tham dự kỳ thi của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

* Đối với thí sinh thuộc đối tượng ở mục 1.2 (ii) nêu trên: Giấy chứng nhận đạt thành tích và Văn bản cử tham gia/cho phép tham gia của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

* Đối với thí sinh thuộc đối tượng ở mục 1.2 (iii) nêu trên: Giấy chứng nhận đạt thành tích của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

* Đối với thí sinh thuộc đối tượng ở mục 1.2 (iv) (v) nêu trên: Giấy chứng nhận đạt thành tích được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc cơ quan có thẩm quyền cấp;

* Đối với thí sinh thuộc đối tượng ở mục 1.2 (vi) nêu trên: Giấy chứng nhận đạt thành tích do Sở Giáo dục và Đào tạo hoặc cơ quan có thẩm quyền cấp;

3.2. Minh chứng cần thiết đối với các đối tượng đăng ký điểm khuyến khích hoặc quy đổi điểm chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế

- Chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế hợp pháp hoặc chứng chỉ quốc tế hợp pháp;

- Căn cước công dân đầy đủ hai mặt.

- Đối với chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế, thí sinh cung cấp ảnh chụp nội dung email xác nhận địa điểm thi chứng chỉ ngoại ngữ thuộc danh mục địa điểm thi được Bộ Giáo dục và đào tạo cho phép (cụ thể đối với từng kỹ năng).

3.3. Thời gian đăng ký

Từ ngày **15/06/2026 đến 17h00 ngày 26/06/2026**;

Hết thời hạn trên, thí sinh không đăng ký thông tin theo quy định sẽ không được cộng điểm, quy đổi điểm ngoại ngữ để xét tuyển.

Lưu ý:

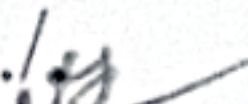
- Việc quy đổi điểm ngoại ngữ dựa trên chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế chỉ được thực hiện khi thí sinh có đăng ký nguyện vọng xét tuyển với tổ hợp có môn ngoại ngữ tương ứng và đăng ký thông tin theo quy định;

- Trường không sử dụng kết quả quy đổi điểm miễn thi tốt nghiệp THPT môn ngoại ngữ của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thí sinh đã sử dụng chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế để miễn thi tốt nghiệp phải đăng ký thông tin theo Thông báo này để được quy đổi điểm chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế thay điểm môn ngoại ngữ tương ứng để xét tuyển.

- Chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế hợp lệ khi dự thi tại địa điểm đủ điều kiện theo quyết định mới nhất của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại thời điểm xét tuyển. (Danh sách các đơn vị đủ điều kiện cấp chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế xem tại Cổng thông tin điện tử của Cục quản lý chất lượng – Bộ Giáo dục và Đào tạo tại địa chỉ: <https://vqa.moet.gov.vn>. Đối với tiếng Nga đơn vị đủ điều kiện cấp chứng chỉ quốc tế là Viện tiếng Nga Quốc gia (A.X. Pushkin) hoặc Các trường Đại học ở Liên Bang Nga.

- Trường không chấp nhận các chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế thi online (home-based) hoặc tại địa điểm không được phê duyệt.

- Thí sinh hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của các thông tin nhập lên hệ thống đăng ký xét tuyển. Trường hợp vi phạm sẽ bị xử lý theo các quy định của pháp luật và của Trường.

Thông tin chi tiết xem tại Cổng Thông tin điện tử của Trường theo địa chỉ: www.hlu.edu.vn 

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (đề b/c);
- Bộ Tư pháp (đề b/c);
- Hiệu trưởng (đề b/c);
- Các Phó hiệu trưởng (đề biết);
- Công TTĐT Trường (đề đưa tin);
- Lưu: VT, ĐTDH.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Bá Bình